

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÀO TẠO VÀ LÀM ĐẸP VIỆT HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÀO TẠO VÀ LÀM ĐẸP VIỆT HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108156563

3. Ngày thành lập: 06/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 5A ngõ 1008, Đường Láng, Phường Láng Thượng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906382069

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Phá dỡ	4311
3.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
4.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Xây dựng công trình công ích	4220
7.	Bán buôn đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	4633
8.	Dịch vụ đóng gói	8292
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý và Môi giới (không bao gồm đấu giá, môi giới: bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài Đại lý môi giới tài chính trong nước và quốc tế Đại lý môi giới hàng hóa trong nước và quốc tế	4610
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690

16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
17.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ loại Nhà nước cấm)	4652
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
20.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
21.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ loại Nhà nước cấm)	4662
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
27.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
28.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
29.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
31.	Quảng cáo	7310
32.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Chăm sóc da, Phun xăm thẩm mỹ	9631
33.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
34.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề làm đẹp	8532(Chính)
39.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar)	4723
40.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
41.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

